|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI**  Số: 1520 /NQ-UBTVQH15 | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hà Nội, ngày 18 tháng 02 năm 2025* |

**NGHỊ QUYẾT**

**Phê chuẩn Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách**

**tại Hội đồng Dân tộc của Quốc hội khóa XV**

**ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI**

*Căn cứ Luật Tổ chức Quốc hội số 57/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 65/2020/QH14 và Luật số 62/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị quyết số 178/2025/QH15 ngày 18/02/2025 của Quốc hội về việc tổ chức các cơ quan của Quốc hội;*

*Căn cứ Quy chế làm việc của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành kèm theo Nghị quyết số 29/2022/UBTVQH15 ngày 12/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;*

*Căn cứ Nghị quyết số 730/2004/NQ-UBTVQH11 ngày 30/9/2004 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc phê chuẩn Bảng lương chức vụ; Bảng phụ cấp chức vụ đối với cán bộ lãnh đạo của Nhà nước; Bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ ngành Tòa án, ngành Kiểm sát;*

*Căn cứ Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị;*

*Căn cứ đề nghị của Chủ tịch Hội đồng Dân tộc của Quốc hội khóa XV tại Tờ trình số 41/TTr-HĐDT15-m ngày 18/02/2025;*

*Xét đề nghị của Chủ nhiệm Ủy ban Công tác đại biểu của Quốc hội khóa XV tại Tờ trình số 04/TTr-UBCTĐB15-m ngày 18/02/2025,*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Phê chuẩn ông Lưu Văn Đức, đại biểu Quốc hội tỉnh Đắk Lắk giữ chức Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách tại Hội đồng Dân tộc của Quốc hội khóa XV.

**Điều 2.** Trong thời gian là đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách tại Hội đồng Dân tộc, ông Lưu Văn Đức tiếp tục được hưởng phụ cấp chức vụ hệ số 1,25 đến hết nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV.

**Điều 3.** Chủ tịch Hội đồng Dân tộc của Quốc hội khóa XV, Chủ nhiệm Ủy ban Công tác đại biểu của Quốc hội khóa XV, Tổng Thư ký Quốc hội - Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội và ông Lưu Văn Đức theo trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**Điều 4.** Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như Điều 3;  - Chủ tịch Quốc hội;  - Các Phó Chủ tịch Quốc hội;  - Ban Tổ chức Trung ương;  - TT HĐDT, các Ủy ban của QH;  - VPĐUQH, BTCĐUQH;  - VPQH (Vụ KHTC, Vụ TCCB, CQT);  - Lưu: HC, CTĐB | **TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI**  **CHỦ TỊCH**  **Trần Thanh Mẫn** |